

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 396/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17-3-2020

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Thông

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yên Oanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2019/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2019 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 374/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 1551/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lý Thanh T, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: phường Đ, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông Le Loc V, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: HWY # 3 Claremont CA 91711, USA.

Bà Lý Thanh T đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14/12/2018 và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là bà Lý Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Le Loc V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 112 ngày 20/9/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì ông Le Loc V trở về Hoa Kỳ sinh sống và làm việc. Kể từ đó, do xa cách địa lý nên hai bên không có điều kiện quan tâm, chăm sóc cho nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng dần phai nhạt và phát sinh nhiều mâu thuẫn. Kể từ tháng 12/2018 đến nay, bà và ông Le Loc V đã cắt đứt mọi liên hệ. Bà xác định hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Le Loc V.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

Vì bận việc, bà đề nghị được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Bị đơn là ông Le Loc V, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã triệu tập hợp lệ: Tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo ngày, giờ và địa điểm mở phiên họp hòa giải, phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án thông qua thủ tục ủy thác tư pháp đến Cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ theo địa chỉ của bị đơn do nguyên đơn cung cấp. Đồng thời, yêu cầu ông Le Loc V có văn bản gửi Tòa án trình bày ý kiến về việc bà Thủy khởi kiện yêu cầu ly hôn (theo văn bản ủy thác tư pháp số 252/TTTPDS-TA30 ngày 14/5/2019). Tuy nhiên, Cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ đã không thực hiện được ủy thác tư pháp do đương sự không còn ở tại địa chỉ được yêu cầu. Ngày 07/10/2019, Tòa án có Công văn số 722/TAND-CV đề nghị Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ thực hiện thông báo trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán để thông báo ngày, giờ, địa điểm mở phiên họp hòa giải, phiên tòa đối với ông Le Loc V. Nhưng đến nay, ông Le Loc V vẫn không có văn bản phản hồi cho Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về vụ án: Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng dân sự quy định về địa vị tố tụng và đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Về nội dung, Kiểm sát viên phân tích yêu cầu của nguyên đơn xin ly hôn bị đơn là phù hợp và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Lý Thanh T, Hội đồng xét xử nhận thấy bà T và ông Le Loc V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn. Vì vậy căn cứ vào Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp, khi một trong các bên có yêu cầu ly hôn, Tòa án xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn là ông Le Loc V hiện cư trú tại Hoa Kỳ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, yêu cầu cung cấp bản khai; thông báo ngày, giờ, địa điểm xét xử nhưng đến thời điểm xét xử Tòa án vẫn không nhận được phản hồi của bị đơn. Vì vậy căn cứ quy định tại Điều 227; Điều 228; khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của bà Lý Thanh T yêu cầu ly hôn ông Le Loc V, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời trình bày của bà T (bà T cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về lời khai của bà) thì thực tế sau khi kết hôn bà T và ông Le Loc V chung sống không hạnh phúc. Từ khi kết hôn cho đến nay, bà T và ông Le Loc V không có quá trình chung sống lâu dài, do xa cách địa lý nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hai bên chưa có sự gắn kết sâu đậm về tình cảm vợ chồng. Hiện nay bà T và ông Le Loc V đang sinh sống ở hai nước khác nhau nên khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy bà T yêu cầu ly hôn với ông Le Loc V là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Lý Thanh T khai không có, Tòa án không xem xét.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho bà Lý Thanh T được ly hôn với ông Le Loc V là phù hợp với thực tế nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Lý Thanh T chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 5 Điều 477, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 121 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lý Thanh T.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thanh T được ly hôn với ông Le Loc V.

Giấy chứng nhận kết hôn số 112 do Ủy ban nhân dân Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/9/2017 cho bà Lý Thanh T và ông Le Loc V không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Lý Thanh T khai không có, Tòa không xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Lý Thanh T chịu và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0008243 ngày 11/3/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Bà Lý Thanh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án. Ông Le Loc V được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Quận Q, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Thủy Tiên